

Số: 685/2021/QĐHNGĐ - ST

Hà Nội, ngày 12 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH
V/v: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn nuôi con, chia tài sản khi ly hôn.
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Chủ tọa phiên họp: Bà Đặng Thị Hương - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Trịnh Thị Hương - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân quận Đống Đa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa tham gia phiên họp: Bà Phạm Thanh Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 10 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Đống Đa mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 652/2021/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2021 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn theo Quyết định mở phiên họp số: 42/2021/QĐPH- HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2021, *gồm những người tham gia tố tụng sau đây:*

Những người yêu cầu:

- **Anh Đinh Nguyên T; Sinh năm: 197x.**

Nơi đăng ký HKTT: ngõ T, phường T1, quận H, Thành phố Hà Nội.

Chỗ ở: Số x đường P, phường Q, quận Đ, thành phố Hà Nội.

- **Chị Nguyễn Thị Phương A; Sinh năm 198x**

Nơi đăng ký HKTT: Số x ngõ T, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội.

Chỗ ở: Số x đường L, phường 4, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- [1]. *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Đinh Nguyên T và chị Nguyễn Thị Phương A xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường T, quận H, Hà Nội vào ngày 04/12/2010.

Quá trình vợ chồng chung sống hai vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính cách không hòa hợp, bất đồng quan điểm, lối sống, không phù hợp để tiếp

tục sống lâu dài. Nay anh T, chị Phương A xác định mục đích hôn nhân không đạt được và đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

- [2]. *Về con chung*: Anh T, chị Phương A xác nhận vợ chồng có 01 con chung là Đinh Bảo Châu A (nam), sinh ngày 25/11/201x. Ly hôn anh chị thỏa thuận: chị Phương A là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đinh Bảo Châu A, anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng, mỗi tháng là 8.000.000 đồng vào ngày mùng 5 hàng tháng.

- [3]. *Về tài sản chung* (gồm động sản và bất động sản): Anh Đinh Nguyễn T và chị Nguyễn Thị Phương A khai không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- [4]. *Về nợ*: Anh Đinh Nguyễn T, chị Nguyễn Thị Phương A không nợ ai, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- [5]. *Về lệ phí*: Anh Đinh Nguyễn T, chị Nguyễn Thị Phương A thỏa thuận: anh T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Tại phiên họp anh T, chị Phương A có đơn xin vắng mặt và bảo lưu các ý kiến đã khai.

Vị đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp sau khi tóm tắt nội dung việc yêu cầu đã có ý kiến đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Đinh Nguyễn T và chị Nguyễn Thị Phương A. Xác nhận anh T, chị Phương A có 01 con chung là Đinh Bảo Châu A (nam), sinh ngày 25/11/201x. Giao cho chị Phương A là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung và anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng, mỗi tháng 8.000.000 đồng (tám triệu đồng) cấp dưỡng vào ngày mùng 5 hàng tháng. Tài sản chung, nợ chung anh T, chị Phương A không vay nợ, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Ghi nhận sự tự nguyện của anh T chịu cả lệ phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình được thẩm tra tại phiên họp; lời khai của các đương sự có trong hồ sơ và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Đống Đa nhận định:

- [1]. **Về quan hệ hôn nhân**: Anh Đinh Nguyễn T và chị Nguyễn Thị Phương A xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường T, quận H, Hà Nội vào ngày 04/12/2010.

Quá trình vợ chồng chung sống hai vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính cách không hòa hợp, bất đồng quan điểm, lối sống, không phù hợp để tiếp tục sống lâu dài. Nay anh T, chị Phương A xác định mục đích hôn nhân không đạt

được và đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị. Xét yêu cầu thuận tình ly hôn của anh T, chị Phương A là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

- [2]. Về con chung: Xác nhận anh Đinh Nguyễn T và chị Nguyễn Thị Phương A có 01 con chung là Đinh Bảo Châu A (nam), sinh ngày 25/11/201x. Ly hôn, anh chị thỏa thuận: chị Phương A là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đinh Bảo Châu A, anh Tùng tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu Bảo Châu A mỗi tháng là 8.000.000 đồng (tám triệu đồng) vào ngày mùng 5 hàng tháng. Xét thấy việc thỏa thuận nuôi con và cấp dưỡng nuôi con của anh Tùng, chị Phương A là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Điều 81, 82, 83 luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

- [3]. Về tài sản chung (gồm động sản và bất động sản): Anh Đinh Nguyễn T và chị Nguyễn Thị Phương A không có tài sản chung, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- [4]. Về nợ: Anh Đinh Nguyễn T và chị Nguyễn Thị Phương A không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- [5]. Về lệ phí: Anh T, chị Phương A thỏa thuận: anh T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm h khoản 2 Điều 39; Điều 361; Điều 366; Điều 367; Điều 369; Điều 370; Điều 371 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đinh Nguyễn T và chị Nguyễn Thị Phương A.

- Về con chung: Xác nhận anh Đinh Nguyễn T và chị Nguyễn Thị Phương A có 01 con chung là Đinh Bảo Châu A (nam), sinh ngày 25/11/201x. Giao cho chị Phương A là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đinh Bảo Châu A. Ghi nhận sự tự nguyện của anh T cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng, mỗi tháng là 8.000.000 đồng (tám triệu đồng) vào ngày mùng 5 hàng tháng. Việc cấp dưỡng được thực hiện từ tháng 10 năm

2021 cho đến khi cháu Đình Bảo Châu A trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác thay thế.

Anh T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

- **Về tài sản chung** (Động sản và bất động sản): Anh Đình Nguyễn T và chị Nguyễn Thị Phương A không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết, nên Tòa không xem xét.

- **Về các vấn đề khác:** Anh Đình Nguyễn T và chị Nguyễn Thị Phương A không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. **Về lệ phí Tòa án:** Anh Đình Nguyễn T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Anh T đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0069067 ngày 01/10/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa. (Anh T đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

Các đương sự.

VKS nhân dân quận Đống Đa.

THA quận Đống Đa.

Tòa án NDTP Hà Nội.

UBND phường T, quận H, Hà Nội.

Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

(ĐÃ KÝ)

Đặng Thị Hương